TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐĂK LĂK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HN&GĐ - ST
Ngày: 15/7/2020
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Ngọc Minh: Phó chủ tịch hội cựu chiến binh

2.Ông Rmah In (tên gọi khác: A ma Ka) : Phó chủ tịch hội người cao tuổi huyện

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 89/2020/TLST–HNGĐ ngày 19/6/2020 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về con chung*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/7/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1985 (có mặt)

Bị đơn: Anh Lê Đức H, sinh năm 1979 (có mặt)

Đồng trú tại : Thôn A – xã HT - huyện Krông Bông – tỉnh Đăk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình tố tụng tại Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Đức H tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2001 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã HT, KB, Đăk Lăk. Trong quá trình chung sống với nhau được khoảng ba năm thì vợ chồng liên tục xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, cứ mỗi lần anh anh Lê Đức H có chuyện buồn bực thì lại kiếm cớ gây sự với chị. Vào đầu năm 2018, chị Bùi Thị H cũng đã làm đơn xin ly hôn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Đức H nhưng sau đó chị đã xin rút lại đơn ly hôn, chị muốn tạo điều kiện để anh anh Lê Đức H thay đổi, vợ chồng sum họp hạnh phúc nhưng cũng không thay đổi được gì. Vì không thể chung sống với nhau được nên đầu năm 2019, chị đã phải bỏ nhà đi làm thuê trong Sài Gòn, đến đầu năm 2020, khi con trai đầu của chị chết vì tai nạn chị mới về. Tuy nhiên, cuộc sống vợ chồng không thể duy trì thêm được nữa. Vì vậy, chị mong muốn Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đăk Lăk giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Đức H. Vì bản thân chị đang có khối u trong cơ thể không thể mổ được mà phải điều trị bằng cách cứ hai tháng chị phải đến bệnh viện để chích một mũi thuốc với giá 2.000.000đ. Chị chỉ muốn ly hôn để cuộc sống của chị được bình yên, thanh thản mà chữa bệnh.

Về con chung: Chị và anh Lê Đức H có 02 người con chung tên là: Lê Đức H (cháu bị tai nạn chết) và Lê Ngọc H (sinh ngày 17/02/2005).

Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Ngọc H . Chị không yêu cầu anh Lê Đức H cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết

Tại bản tự khai ngày 01/7/2020 và tại các buổi làm việc tại Toà án, bị đơn anh Lê Đức H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị H tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2001 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã HT, KB, Đăk Lăk. Trong quá trình

chung sống với nhau, cũng như bao gia đình và bao cặp vợ chồng khác, vợ chồng anh cũng xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau.

Mặt khác, hiện nay chị anh Lê Đức H đang bị bệnh nên anh không muốn ly hôn với chị anh Lê Đức H , anh muốn vợ chồng đoàn tụ , sum họp để cùng nuôi dạy con và để anh có điều kiện chăm sóc chị anh Lê Đức H .

Về con chung: Anh và chị Bùi Thị H có với nhau 02 người con chung là: Lê Đức H (bị tai nạn đã chết) và Lê Ngọc H (sinh ngày 17/2/2005).

Vì con chung là Lê Ngọc H cũng đã lớn nên trường hợp vợ chồng anh phải ly hôn thì con muốn ở với ai anh cũng đều đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con và về phân chia tài sản chung: Anh không đề nghị Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 07/7/2020, cháu Lê Ngọc H có nguyện vọng được ở với mẹ. Cháu thấy cha mẹ hàng ngày hay cãi nhau, cháu không biết nguyên nhân vì sao nhưng cháu muốn cha mẹ li hôn để mẹ được thảnh thơi chữa bệnh. Trường hợp cha, mẹ cháu ly hôn thì cháu muốn được ở với mẹ.

Tại biên bản xác minh ngày 06/7/2020, chính quyền địa phương cho biết: Anh Lê Đức H và chị Bùi Thị H thường xuyên xảy ra cãi nhau, tình trạng này xảy ra cũng đã lâu, chị Bùi Thị H cũng đã bỏ nhà đi từ khoảng đầu năm 2019 đến đầu năm 2020, khi con trai đầu của anh, chị chết vì tai nạn chị mới về, sau đó vợ chồng chị cũng liên tục xảy ra cãi nhau, gia đình không hoà thuận.

Tại phiên tòa hôm nay:

Chị Bùi Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm là xin ly hôn với anh Lê Đức H.

Về con chung: Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung là Lê Ngọc H (sinh ngày 17/2/2005).

Về cấp dưỡng nuôi con và về phân chia tài sản chung: Chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Còn anh Lê Đức H vẫn không muốn ly hôn, muốn vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Trường hợp vợ chồng phải ly hôn thì anh tôn trọng ý kiến của con chung là Lê Ngọc H (sinh ngày 17/2/2005), cháu muốn ở với ai anh cũng đều đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con và về phân chia tài sản chung: Anh không đề nghị Toà án giải quyết

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị H về việc giải quyết "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" với anh Lê Đức H, cả hai có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại thôn A, HT, KB, Đăk Lăk nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

*Về hôn nhân: C*hị Bùi Thị H và anh Lê Đức H tự nguyện chung sống với nhau và đã đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 25/11/2002 tại Ủy ban nhân dân xã HT, KB, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị H và anh Lê Đức H là hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian chung sống với nhau thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Mặc dù, đã có lần chị rút đơn xin ly hôn về vì mong muốn có một gia đình hạnh phúc theo đúng nghĩa của nó, chị cũng đã từng bỏ nhà ra đi để cả hai cùng suy nghĩ về mối quan hệ gia đình nhưng cả hai

không có phương án hoà giải để đoàn tụ về sum họp xây dựng hạnh phúc gia đình.

Nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị Bùi Thị H và anh Lê Đức H đã trầm trọng, không thể kéo dài. Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị H với anh Lê Đức H.

Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Lê Đức H có 02 người con chung là Lê Đức H (đã chết vì tai nạn) và Lê Ngọc H (sinh ngày 17/2/2005).

Do chị Bùi Thị H đang có bệnh trong người nên cần có người thân bên cạnh để chăm sóc và an ủi về tinh thần. Mặc khác, chị Bùi Thị H cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc H, cháu Lê Ngọc H cũng có nguyện vọng được ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Còn anh Lê Đức H thì tôn trọng nguyện vọng của con, cháu muốn ở với ai anh cũng đều đồng ý.

Để đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên và nguyện vọng của các đương sự. Cần giao con chung chưa thành niên là Lê Đức H cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con và về phân chia tài sản chung: Chị Bùi Thị H và anh Lê Đức H không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Bùi Thị H tự nguyện chịu trách nhiệm nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân & gia đình;

Áp dụng Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 25 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị H đối với anh Lê Đức H .

Quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị H đối và anh Lê Đức H chấm dứt kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

Giấy chứng nhận kết hôn số 50/2002 Quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân xã HT, KB, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 25/11/2002 không còn hiệu lực kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung là Lê Ngọc H (sinh ngày 17/2/2005) cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Bùi Thị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Lê Đức H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Bùi Thị H phải chịu là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền mà chị Bùi Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0006742 ngày 18/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn là mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Trương Thị Huế

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKSND huyện*
- *Chi cục THA DS*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ.*